Tuần 7,8 NS: 30/10/2021

Tiết 14,15 ND: 04/11; 09/11/2021

**BÀI 8. ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI**

(2 tiết)

**I.MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

-Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên của Ấn Độ cổ đại.

- Xã hội Ấn Độ cổ đại.

- Những thành tựu văn hoá tiêu biểu.

**2.Năng lực**

- Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử: Biết khai thác và sử dụng được các thông tin có trong tư liệu cấu thành nên nội dung bài học.

- Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

+ Nêu được được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng

+ Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ

+ Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ

- Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học

HS phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học qua việc hoàn thành hoạt động 3 trang 45 về việc liên hệ kiến thức đã học vào thực tế

- Năng lực chung: Tự học, tự chủ và giao tiếp

**3. Phẩm chất**

Giáo dục sự tôn trọng những tín ngưỡng tôn giáo khác nhau khi nó trở thành niềm tin của một cộng đồng. Trân trọng những di sản của nền văn minh Ấn Độ để lại cho nhân loại

**II. CHUẨN BỊ THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Giáo án soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập.

- Các hình ảnh, video có liên quan đến Ấn Độ thời cổ đại.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Học sinh**

- Tìm hiểu vị trí, điều kiện tự nhiên, các thông tin về các thành tựu chủ yếu ở Ấn Độ cổ đại.

**3. Dự kiến tiết dạy:**

Tiết 1: Hoạt động khởi động; Hoạt động hình thành kiến thức: Mục 1 và 2

Tiết 2: Hoạt động hình thành kiến thức: Mục 3; Hoạt động luyện tập và vận dụng

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG (5p)**

a) *Mục tiêu*: Thu hút sự chú ý và taoj hứng thú cho HS bước vào bài học mới; HS huy động vốn kiến thức đã có để chuẩn bị tiếp nhận kiến thức mới và kỉ năng mới

b) *Nội dung:* Giáo viên sử dụng hình ảnh kết hợp phiếu KWLH giao nhiệm vụ cho HS - Hình ảnh này gợi cho em biết đến quốc gia nào? (VIDEO, TRÒ CHƠI)

c) Sản phẩm: HS điền thông tin bản thân biết về đất nước, con người Ấn Độ, mong muốn được biết thêm về nó.

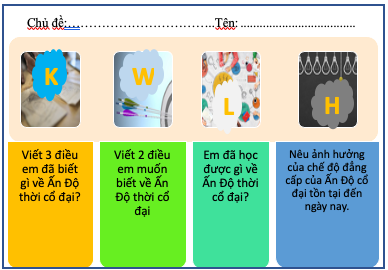
d) *Cách thức thực hiện:*



Bước 1: GV giao nhiệm vụ và cho học sinh

+ Hình ảnh 4 bức tranh trên gợi cho em biết về đát nước/ quốc gia naò?

+ Hoàn thành mục K-W trong bảng KWLH sau :



Bước 2 GV phát phiếu bài tập (KWLH) về chủ đề yêu cầu HS điền vào cột K và W.

- HS: thực hiện yêu cầu.

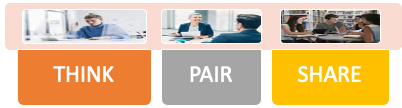
- GV yêu cầu HS lần lượt chia sẻ những được các em biết về đất nước, con người Ấn Độ và mong muốn tìm hiểu thêm về nó, các ý kiến không được trùng nhau.

Dựa trên cơ sở ý kiến chia sẻ của HS, GV dẫn dắt HS vào bài mới: Ấn Độ là một trong những cái nôi của nền văn minh nhân loại, được ví là quê hương các tôn giáo. Nền văn minh Ấn Độ ra đời từ khi nào? Dựa trên cơ sở nào? Đất nước và con người Ấn Độ thời cổ đại ra sao? Họ đã đạt thành tựu gì về văn hoá vào thời kì cổ đại? Bài học hôm nay chúng ta cùng nhau khám phá về đất nước huyền bí này nhé!

**HOẠT ĐỘNG 2: KHẮM PHÁ KIẾN THỨC**

**I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN (20p)**

a) *Mục tiêu*:- Quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu để nêu được những tác động của điều kiện tự nhiên với sự hình thành Ấn Độ cổ đại

b) *Nội dung:* + HS sử dụng lược đồ Ấn Độ cổ đại kết hợp SGK tìm hiểu về điều kiện tự nhiên Ấn Độ thông qua kĩ thuật dạy học Think – Pair – Share 

c) *Sản phẩm:* + Ấn Độ nằm ở khu vực Nam Á, ba mặt giáp biển.

+ Nền văn minh Ấn Độ hình thành trên lưu vực sông Ấn và sông Hằng.

+ Kinh tế: trồng trọt và chăn nuôi.

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| *Hoạt động thầy - trò* | *Sản phẩm/Yêu cầu cần đạt* |
| **Bước 1. GV** chuyển giao nhiệm vụ    GV yêu cầu HS quan sát lược đồ Ấn Độ cổ đại kết hợp SGK, tìm hiểu về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ:  **+ Think:** Học sinh làm việc cá nhân, tìm hiểu về điều kiện tự nhiên Ấn Độ. Thời gian 3 phút – ghi ra giấy note/phiếu bài tập.  \*Câu hỏi gợi ý HS:  1. Vị trí địa lý của Ấn Độ (khu vực nào?)  2. Địa hình Ấn Độ như thế nào? (phía Bắc, trung tâm)  3. Nêu tên con sông lớn ở miền Bắc Ấn Độ?  4. Dựa vào vị trí địa lý của Ấn Độ, em hãy cho biết phần nào của tiểu lục địa Ấn Độ là thích hợp nhất để định cư?  5. Kinh tế chính của cư dân Ấn Độ.  **+ Pair:** Sau đó học sinh có 2 phút để để chia sẻ cặp đôi với nhau.  **+ Share**: Học sinh được mời chia sẻ. Giáo viên gọi ngẫu nhiên và mỗi bạn nêu ý kiến và mỗi bạn nêu ý kiến không trùng lập với ý kiến của người trước (2 phút).  - GV sử dụng timeline kết hợp hình ảnh về giới thiệu về nền văn minh cổ Ấn Độ.    3. 000TCN 1. 500TCN 563TCN  Đạo Phật  ra đời  Người Arian đến  Khởi đầu văn minh  - Trên cơ sở thuận lợi của điều kiện tự nhiên, nền văn minh Ấn Độ hình thành, xã hội Ấn Độ thời cổ đại như thế nào? Chuyển sang mục 2 | - Vị trí địa lý: Là bán đảo ở Nam Á, có 3 mặt giáp biển, nằm trên trục đường biển từ Tây sang Đông. Phía Bắc được bao bọc bởi dãy Hi-ma-lay-a- một vòng cung khổng lồ  - Địa hình:  + Ấn Độ có đồng bằng sông Ấn, sông Hằng lớn vào loại bậc nhất thế giới, được phù sa màu mỡ của hai con sông lớn  + Miền Trung và miền Nam là cao nguyên Đê -can với núi đá vôi hiểm trở đất khô cằn  +Vùng cực Nam và dọc ven biển là những đồng bằng hẹp  - Khí hậu: Lưu vực sông Ấn có khí hậu khô nóng ít mưa. Ở lưu vực sông Hằng có gió mùa nên lượng mưa nhiều  => Hai con sông mang đến nguồn nước, phù sa tạo thành những vùng đồng bằng màu mỡ để cư dân sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi. Từ đó, nền văn minh được hình thành sớm ở bắc Ấn Độ. |

**II. XÃ HỘI ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI**

a) *Mục tiêu*:- Hiểu được về sự phân chia xã hội theo đẳng cấp dựa trên sự khác biệt về tộc người và màu da và đánh giá được đó là chế độ bất bình đẳng

b) *Nội dung:* GV tổ chức cho HS quan sát sơ đồ và đọc thông tin sgk để trả lời các câu

c) *Sản phẩm:* xác định được cơ sở phân chia đảng cấp và vị trí các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| *Hoạt động thầy - trò* | *Sản phẩm cần đạt* |
| **Bước 1. GV** chuyển giao nhiệm vụ  Nhiệm vụ 1 Hoạt động cá nhân (4 phút)  *Hãy dựa vào sách giáo khoa để hoàn thiện sơ đồ chế độ đẳng cấp Vac-na và vẽ lại vào vở. Và nêu khái niệm “đẳng cấp” là gì”*    Nhiệm vụ 2: **GV** sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn hướng dẫn HS tìm hiểu về chế độ đẳng cấp của xã hội Ấn Độ cổ đại.  + Hoạt động cá nhân (**4** phút): **HS** trả lời câu hỏi sau (viết ra giấy note)  1. Nguồn gốc của sự phân biệt đẳng cấp do ai tạo ra?  2.Đoạn tư liệu: *Giết một con mèo…..(Trích, Điều XI – 132, Luật Manu)* cho biết điều gì về chế độ phân biệt đẳng cấp Vác-na?  3. Theo em, tại sao người dân chấp nhận và duy trì chế độ phân biệt chủng tộc này?  4. Tác động chế độ đẳng cấp đối với lịch sử Ấn Độ cổ đại.  + Hoạt động nhóm (**4** phút): **HS** thống nhất ý kiến chung sau hoạt động cá nhân.  **Bước 3.** HS báo cáo  - **GV** tổ chức **HS** báo cáo kết quả và nhận xét hoạt động theo kĩ thuật 321 (3 – ưu điểm, 2 – hạn chế, 1 – góp ý).  **Bước 4:** **GV** Nhận xét phần trình bày và bổ sung của các nhóm sau đó chốt ý (kết luận)  Sự phân chia xã hội theo đẳng cấp dựa trên sự khác biệt về tộc người và màu da; đây là chế độ xã hội bất bình đẳng, thể hiện phân biệt áp bức của người da trắng với người da màu rất khắc nghiệt; cần lên án…. | CNN 2500 năm – văn minh sông Ấn do người bản địa Dravida da đen xây dựng nên, họ trồng lúa mì, lúa mạch, dệt vải, xây dựng những thành thị dọc 2 bờ sông Ấn.  - CNN 1500 năm – người Arian (da trắng) từ Trung Á xâm nhập vào Ấn Độ, dồn đuổi người bản địa và biến họ thành đẳng cấp thứ 4 trong hệ thống 4 đẳng cấp, tạo lập nên văn minh sông Hằng. Chế độ này gọi là chế độ đẳng cấp Varna.  1) Đẳng cấp Braman: giới tăng lữ, chuyên tế lễ thần linh, thống trị xã hội về tinh thần  2) Đẳng cấp Kasatoria: quý tộc, võ sĩ -> cai trị dân, quản lí nhà nước, chinh chiến  3) Đẳng cấp Vaisya: nông dân, thợ thủ công, thương nhân -> lao động sản xuất, nộp tô thuế, làm lao dịch  4) Đẳng cấp Sudra: phải làm mọi việc để kiếm sống, phục dịch cho 3 đẳng cấp trên  Đẳng cấp dưới phải phục tùng đẳng cấp trên, việc tiếp xúc giữa những người khác đẳng cấp là ô uế, nghiêm cấm kết hôn không cùng đẳng cấp. |

**III. NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ TIÊU BIỂU**

a) Mục tiêu:- HS nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Ấn Độ và trân trọng những cống hiến mang tính tiên phong của nhân loại và bảo vệ những giá trị văn hoá của nhân loại.

b) *Nội dung:* GV tổ chức cho HS quan sát lược đồ tranh ảnh để trả lời các câu

c) *Sản phẩm:* vẽ được sơ đồ tư duy thể hiện những thành tựu và lý giải được thành tựu ấn tượng nhất

*d. Tổ chức hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| *Hoạt động thầy - trò* | *Sản phẩm/Yêu cầu cần đạt* |
| **Bước 1. GV** chuyển giao nhiệm vụ  GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm thực hiện 2 nhiệm vụ  Nhiệm vụ 1:Yêu cầu HS vẽ sơ đồ tư duy về những thành tựu văn hoá của Ấn Độ  Có thể là hình ảnh về 1 người và văn bản cho biết 'Khoa học 56789 tự nhiên: 01234 Ayurveda ব O Dhatus hatus Chữ viết và văn Thành tựu văn hóa Ấn Độ Tôn giáo: trúc:.. Kiến'  Nhiệm vụ 2:*.*  - Theo em, tôn giáo nào ở Ấn Độ quan niệm mọi người đều bình đẳng?  – Em hãy cho một ví dụ về một phép toán có sử dụng thành tựu số 0 của Ấn Độ cổ đại.  **Bước 3.** HS báo cáo  GV điều khiển các nhóm cử đại diện trình bày, các nhóm khác lắng nghe rồi nhận xét bổ sung nếu cần  **Bước 4:** **GV** Nhận xét phần trình bày và bổ sung của các nhóm sau đó chốt ý (kết luận) GV có thể góp phần hình thành năng lực chung Tự chủ và tự học cùng Giải quyết vấn đề và sáng tạo qua việc mời nhiều HS lên bảng viết phép toán (đảm bảo đủ cộng, trừ, nhân, chia) có sử dụng số 0 để thấy được sự đa dạng và tầm quan trọng của số 0. | * *Những thành tựu về văn hoá*     - Phật giáo, chủ trương bình đẳng, ai cũng có thể theo Phật giáo không phân biệt giai tầng.  Với chủ trương bình đẳng, về sau, Phật giáo không còn được phát triển ở Ấn do hệ thống đẳng cấp của Hindu giáo đã thâm nhập sâu vào xã hội Ấn Độ. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (10P)**

*a) Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về Ấn Độ cổ đại

*b) Nội dung*: GV hướng dẫn cho HS hoạt động cá nhân hoàn thành bài tập sgk

*c) Sản phẩm:* trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

*d) Tổ chức thực hiện:*

Gv hướng dẫn HS hoàn thành bài tập 1,2

1. Tại sao cư dân Ấn Độ cổ đại sinh sống nhiều ở vùng Bắc Ấn?

2. Sự phân hoá trong xã hội Ấn Độ cổ đại biểu hiện như thế nào?

Gợi ý trả lời:

Câu 1: Miền Bắc Ấn, nơi có hai con sông lớn – sông Ấn và sông Hằng thuận tiện cho cư dân sản xuất nông nghiệp. Đặc biệt sông Hằng có đất đai màu mỡ, mưa nhiều và không có sa mạc.

Câu 2 Trước hết, GV nên giải thích cho HS khái niệm: phân hoá trong xã hội là gì? Từ đó các em có thể trả lời như sau:

Sự phân hoá trong xã hội Ấn Độ cổ đại thể hiện rõ nhất là việc phân chia xã hội thành các đẳng cấp khác nhau theo thứ tự từ cao nhất đến thấp nhất. Chế độ đó được bảo vệ bởi tôn giáo và những những điều luật khắt khe. Người khác đẳng cấp không được kết hôn với nhau và những người thuộc đẳng cấp dưới phải phục tùng người thuộc đẳng cấp trên.

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG. (5p)**

*a) Mục tiêu:* HS phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học qua việc hoàn thành hoạt động 3 trang 45 về việc liên hệ kiến thức đã học vào thực tế

*b) Nội dung*: GV hướng dẫn cho HS tìm kiếm thông tin trên internet

*c) Sản phẩm: bài viết về một chủ đề liên quan đến thành tựu văn hoá Ấn Độ*;

*d) Tổ chức thực hiện:*

*Viết đoạn văn ngắn mô tả một thành tựu văn hoá của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến văn hoá Việt Nam.*

Gợi ý trả lời:

Từ những hiểu biết về những thành tựu văn hoá Ấn Độ, HS viết một đoạn văn ngắn mô tả một thành tựu ảnh hưởng đến Việt Nam. Các em có thể chọn lĩnh vực tín ngưỡng (Đạo Phật), kiến trúc (các đền tháp Chăm ở miền Trung Việt Nam)

Một trong những thành tựu văn hóa của Ấn Độ ảnh hưởng đến văn hóa Việt Nam chính là Phật giáo. Phật giáo răn dạy chúng ta về luật nhân quả, về cách sống sao tốt, khuyên răn con người ta không làm việc xấu và chủ chương tất cả mọi người sống đều bình đẳng. Chính vì những nét đẹp trong văn hóa Phật giáo Ấn Độ mà Phật giáo được lưu hành rộng rãi trải qua hàng ngàn năm ở nước ta. Hiện nay có những di tích cho thấy rõ ràng nhất về sự tồn tại của Ấn Độ giáo là thánh địa Mỹ Sơn của quốc gia Champa cổ, một công trình kiến trúc vĩ đại còn tồn tại đến ngày nay